

Bản án số: 40/2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 10/8/2023  
V/v yêu cầu tuyên bố không  
công nhận quan hệ vợ chồng

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Hoài Tâm**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà **Nguyễn Thị Bội Hoàn**

2/ Ông **Lê Quý Hùng**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Thị Huệ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 62/2023/TLST-HNGĐ ngày 03/4/2023 về việc: “Yêu cầu tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐST-HNGĐ ngày 14/7/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28/7/2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Kim H** - Sinh năm: 1970

Địa chỉ: thôn V, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Phước H** - Sinh năm: 1969

Địa chỉ: thôn V, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

\* Trong đơn khởi kiện đề ngày 16/3/2023, bản tự khai ngày 15/5/2023 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim H trình bày:

*Về yêu cầu tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng:* Bà H và ông Nguyễn Phước H sống chung với nhau từ năm 1989 nhưng không đăng ký kết hôn.

Trong thời gian chung sống giữa bà H và ông H đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, không còn hòa hợp. Nguyên nhân là do ông H đã có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và thường xuyên gây chuyện ghen tuông vô cớ. Mặc dù, bà H đã nhiều lần khuyên giải nhưng ông H vẫn không thay đổi. Hiện nay, bà H và ông H không còn sống chung với nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay bà H yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà và ông Nguyễn Phước H.

*Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung:* Bà H và ông H có 02 con chung là Nguyễn Châu Diệp P sinh năm 1992, Nguyễn Châu Nguyệt P sinh năm 1996. Hiện nay, các con của bà H đã đủ 18 tuổi và đều khỏe mạnh nên bà H không yêu cầu giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng.

*Về yêu cầu chia tài sản chung:* Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trong biên bản lấy lời khai ngày 15/5/2023, biên bản hòa giải ngày 04/7/2023 và tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Phước H trình bày:*

*Về yêu cầu tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng:* Ông H và bà Nguyễn Thị Kim H tự nguyện sống chung với nhau từ tháng 4/1989 nhưng không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống ông H và bà H không có mâu thuẫn gì lớn, do bà H không thông cảm cho ông H. Bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố không công nhận vợ chồng thì ông không đồng ý.

*Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:* Ông H và bà H có 02 con chung là Nguyễn Châu Diệp P sinh năm 1992, Nguyễn Châu Nguyệt P sinh năm 1996. Hiện nay, các con của ông H đã đủ 18 tuổi và đều khỏe mạnh nên ông H không yêu cầu về việc nuôi con và cấp dưỡng.

*Về yêu cầu chia tài sản chung:* Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngày 20/3/2023, bà Nguyễn Thị Kim H có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa yêu cầu Tòa án giải quyết yêu cầu tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng với ông Nguyễn Phước H, đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 8 Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Phước H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng và ông Nguyễn Phước H sống chung với nhau từ năm 1989 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong thời gian chung sống, bà H và ông H đã xảy ra mâu thuẫn, không còn hòa hợp nhau. Hiện nay, bà H và ông H không còn sống chung với nhau. Xét thấy, bà H và ông H có đủ điều kiện kết hôn, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1989 đến nay nhưng không đăng ký kết hôn. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải để bà H, ông H đoàn tụ nhưng không thành. Bà H không muốn xác lập quan hệ vợ chồng với ông H. Căn cứ Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng của bà Nguyễn Thị Kim H có căn cứ chấp nhận.

[3] Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà H và ông H có 02 con chung là Nguyễn Châu Diệp P sinh năm 1992, Nguyễn Châu Nguyệt P sinh năm 1996. Hiện

nay, chị Diệp P và Nguyệt P đã đủ 18 tuổi và đều khỏe mạnh nên bà H, ông H không yêu cầu giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về yêu cầu chia tài sản chung: Bà H, ông H không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[5] Về án phí: Bà H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 14; khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Kim H và ông Nguyễn Phước H.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà H, ông H không yêu cầu giải quyết nên không xét.

3. Về yêu cầu chia tài sản chung: Bà H, ông H không yêu cầu giải quyết nên không xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0009585 ngày 27/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm; bà Nguyễn Thị Kim H đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- THADS huyện Cam Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Hoài Tâm**